



tuần tin

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

THỨ NĂM 7-11-2013



hdgmvietnam.org

Số 45

**SUY NIÊM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 10-11-2013**Chúa nhật 32 Thường niên****Năm C****Đời này, đời sau****LỜI CHÚA: Lc 20, 27-38**

Khi ấy, có mấy người thuộc nhóm Xađốc đến gặp Đức Giêsu. Nhóm này chủ trương không có sự sống lại. Mấy người ấy hỏi Đức Giêsu: "Thưa Thầy, ông Môsê có viết cho chúng ta điều luật này: Nếu anh hay em của người nào chết đi, đã có vợ mà không có con, thì người ấy phải cưới lấy nàng, để gầy dựng một dòng giống cho anh hay em mình. Vậy nhà kia có bảy anh em trai. Người anh cả lấy vợ, nhưng chưa có con thì đã chết. Người thứ hai, rồi người thứ ba đã lấy người vợ góa ấy. Cứ như vậy, bảy anh em đều chết đi mà không để lại đứa con nào. Cuối cùng, người đàn bà ấy cũng chết. Vậy trong ngày sống lại, người đàn bà ấy sẽ là vợ ai, vì cả bảy đều đã lấy nàng làm vợ?" Đức Giêsu đáp: "Con ái đời này cưới vợ lấy chồng, chứ những ai được xét là đáng hưởng phúc đời sau và sống lại từ cõi chết, thì không cưới vợ cũng chẳng lấy chồng. Quả thật, họ không thể chết nữa, vì được ngang hàng với các thiên thần. Họ là con cái Thiên Chúa, vì là con cái sự sống lại. Còn về vấn đề kẻ chết trôi dạt, thì chính ông Môsê cũng đã cho thấy trong đoạn văn nói về bụi gai, khi ông gọi Đức Chúa là Thiên Chúa của tổ phụ Abraham, Thiên Chúa của tổ phụ Isaac, và Thiên Chúa của tổ phụ Giacóp. Mà Người không phải là Thiên Chúa của kẻ chết, nhưng là Thiên Chúa của kẻ sống, vì đối với Người, tất cả đều đang sống."

(xem tiếp trang 2)

Giới thiệu Tài liệu chuẩn bị Đại hội chung ngoại thường lần thứ ba của Thượng Hội đồng Giám mục

WHD (07.11.2013) – Sáng thứ Ba 05-11, Phòng Báo chí Toà Thánh đã tổ chức họp báo để giới thiệu Tài liệu chuẩn bị Đại hội chung ngoại thường lần thứ ba của Thượng Hội đồng Giám mục sẽ diễn ra tại Vatican từ ngày 05-đến ngày 19 tháng Mười 2014 với chủ đề "Các thách đố mục vụ về gia đình trong bối cảnh của công cuộc loan báo Tin Mừng". Chủ toạ cuộc họp báo có Đức hồng y Peter Erdo, Tổng giám mục Esztergom-Budapest, Hungary, Tổng tường trình viên; Đức Tổng giám mục Lorenzo Baldisseri, Thư ký Thượng Hội đồng; và Đức Tổng giám mục Bruno Forte, Tổng giáo phận Chieti-Vasto, Italia, Thư ký đặc biệt.

Đức Tổng giám mục Baldisseri cho biết: "Đề tài về Gia đình sẽ được Thượng Hội đồng bàn thảo trong hai giai đoạn: giai đoạn một, Thượng Hội



đồng Giám mục ngoại thường năm 2014 sẽ xác định "các vấn đề cần được đặt ra" từ những ý kiến do các Hội đồng Giám mục gửi về; giai đoạn hai, Thượng Hội đồng Giám mục thường kỳ năm 2015 sẽ soạn thảo đường hướng mục vụ cụ thể".

Ngài tiếp tục nói đến tiến trình chuẩn bị Đại hội: bắt đầu bằng việc

(xem tiếp trang 2)

Vài nét về Giáo hội tại Brunei

WHD (06.11.2013) – Mặc dù là một trong những giáo phận trẻ nhất và nhỏ nhất ở Đông Nam Á, Hạt đại diện Tông toà Brunei là một Giáo hội đang phát triển vững chắc với những sinh hoạt thiêng liêng ngày càng phong phú nơi các cộng đoàn.

Đức giám mục Cornelius Sim, Đại diện Tông toà Brunei cho biết: "Biểu tượng của chúng tôi là "Duc in altum" (Ra khơi), và chúng tôi đang có những dự án nhằm duy trì và đẩy mạnh khía cạnh truyền giáo của Giáo hội".

Ngài nói thêm: "Chúng tôi là một trong những giáo phận nhỏ nhất ở châu Á: chỉ có một giám mục và ba linh mục. Chúng tôi hy vọng sẽ có thêm ơn gọi linh mục và tu sĩ".



Brunei rộng 5.700 kilômét vuông, nằm gọn trên đảo Borneo, nơi đây còn có một phần Malaysia và Indonesia. Brunei là một nước phát triển, và là một trong những nước giàu nhất trên thế giới. Ngôn ngữ chính thức là tiếng Mã Lai, nhưng tiếng Anh và tiếng

Trung Quốc cũng được sử dụng rộng rãi.

Brunei theo chế độ quân chủ tuyệt đối do Quốc vương Hassanal Bolkiah lãnh đạo. Khoảng hai phần ba dân số là người Hồi giáo, và mới đây Brunei đã thông qua luật Sharia (chỉ áp dụng cho người Hồi giáo).

Trong tổng số dân 416.000, khoảng 10 phần trăm là người vô thần, 13

(xem tiếp trang 3)

SUY NIỆM TIN MÙNG CHÚA NHẬT

SUY NIỆM

Cuộc đời con người có vẻ như chấm dứt bằng cái chết. Một triết gia Đức bảo con người sinh ra để chết. Cái chết là số phận của mỗi người, nhưng nói chung ai cũng muốn sống. Kitô giáo cho rằng con người sinh ra là để sống mãi. Cái chết chỉ là cánh cửa mở vào cõi vĩnh hằng.

Một số tôn giáo tin rằng đời người có nhiều kiếp. Kitô giáo chỉ nhận có một cuộc đời ta đang sống. Chính cuộc đời duy nhất này định đoạt số phận vĩnh cửu của ta. Không có một cơ hội thứ hai để làm lại. Chính vì thế phải sống hết mình cho đời này để đáng hưởng hạnh phúc đời sau.

Đời sau mãi mãi là một mầu nhiệm. Chẳng ai chụp hình được thiên đàng hay hỏa ngục. Người đã khuất cũng không trở lại để kể ta nghe. Bởi thế, nhiều người không tin có đời sau. Cả những tín hữu cũng bị cuốn hút bởi vật chất, và sống như thể chỉ có đời này. Đời sau là chuyện ở đâu đó, hoàn toàn xa lạ.

Người thuộc phái Xadốc tin rằng sau cái chết linh hồn con người vẫn vuông như cái bóng nơi âm phủ. Âm phủ là nơi tối tăm, buồn chán, thiếu sự sống. Người Pharisêu lạc quan hơn, cho rằng đời sau là sự kéo dài của đời này. Người ta sống như trước, nhưng tràn trề hạnh phúc.

Đức Giêsu vén mở cho ta phần nào bức màn đời sau. Đời sau khác hẳn đời này. Người ta không cưới vợ lấy chồng, không cần con nối dõi, nhưng sống như các thiên thần, nghĩa là chỉ lo phụng sự và ca ngợi Thiên Chúa.

Đời sau là nơi không còn bóng dáng của thần chết. Người ta thoát khỏi quy luật thông thường của lẽ tử sinh. Toàn bộ con người được sống lại: cả hồn lẫn xác. Thân xác tuy đã tan thành tro bụi theo thời gian, nhưng sẽ được biến đổi một cách kỳ diệu để chung hưởng hạnh phúc với linh hồn.

Trong tháng cầu nguyện cho các tín hữu đã qua đời, chúng ta nghĩ đến cái chết và đời sau. Cái chết dạy tôi biết cách sống. Đời sau kéo tôi ra khỏi những hạnh phúc giả tạo, và những nỗi khổ đau do mê lầm. Tôi đang đi về đời sau để gặp Đấng mà

(xem tiếp trang 3)

Mọi người đều được kêu gọi nên thánh



WHD (01.11.2013) – Hôm nay thứ Sáu 01-11, lễ Các Thánh, trước khi đọc kinh Truyền Tin tại quảng trường Thánh Phêrô, Đức Thánh Cha Phanxicô nói với các tín hữu rằng lễ Các Thánh nhắc nhở chúng ta rằng mục tiêu của cuộc sống chúng ta không phải là cái chết, nhưng là Thiên đàng.

Đức Thánh Cha nói, các thánh là “những người bạn của Thiên Chúa”, và họ bảo đảm với chúng ta rằng lời Chúa hứa không làm chúng ta thất vọng. Nhưng Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng “các thánh không phải là siêu nhân, cũng chẳng hoàn hảo, các ngài cũng giống như anh chị em và tôi: trước khi đạt đến vinh quang Thiên đàng các ngài đã sống một cuộc sống bình thường, với niềm vui và nỗi buồn, đấu tranh và hy vọng”. “Nhưng điều làm thay đổi cuộc sống của các ngài là các ngài ý thức rằng mình được Thiên Chúa yêu thương,

nên đã sống cuộc sống chịu đựng đau khổ và nghịch cảnh mà không oán ghét, đã lấy điều lành đáp lại điều ác, và gieo rắc niềm vui và bình an”. Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng “nên thánh không phải là đặc quyền của một số ít người, nhưng là ơn gọi cho tất cả mọi người. Vì thế, chúng ta được kêu gọi bước đi trên con đường thánh thiện; con đường này có một cái tên và một khuôn mặt: đó là Chúa Giêsu Kitô”.

Sau khi đọc kinh Truyền Tin, Đức Thánh Cha cầu nguyện đặc biệt cho các nạn nhân của bạo lực, nhất là các Kitô hữu thiệt mạng vì bị bách hại. Đức Thánh Cha cũng nhớ đến những người di dân, đa số là phụ nữ và trẻ em, đã chết vì mất nước trong sa mạc Sahara gần đây, khi họ cố gắng đi từ Niger đến Algeria để tìm một cuộc sống tốt đẹp hơn.

Cuối cùng, Đức Thánh Cha đã chào mừng tất cả những người tham gia “Cuộc đua lễ các thánh” vào sáng thứ Sáu, từ trung tâm Roma đến Quảng trường Thánh Phêrô. “Thánh Phaolô đã ví cả cuộc sống của người Kitô hữu như một ‘cuộc chạy đua’ để giành giải thưởng thánh thiện; và anh chị em đã cho chúng tôi một ví dụ điển hình”. ■

(Vatican Radio, 01-11-2013)

Giới thiệu Tài liệu chuẩn bị Đại hội chung...

tham khảo các giáo hội địa phương về chủ đề của Đại hội. Tuy nhiên, trong trường hợp này tiến trình được khai triển theo những phương pháp đặc biệt, vì phương pháp làm việc của Thượng Hội đồng hiện đang được duyệt xét lại, và còn vì đây là một Đại hội chung ngoại thường của Thượng Hội đồng.

Liên quan đến đổi mới phương pháp làm việc: “Ý tưởng là biến cơ cấu Thượng Hội đồng thành một công cụ hiệp thông thực sự và hiệu quả, qua đó tính hiệp đoàn mà Công đồng Vatican II từng mong muốn sẽ được thể hiện và đạt được. Thật vậy, mục tiêu này là mong muốn của Đức Thánh Cha, muốn củng cố hoạt động của Văn phòng Tổng thư ký Thượng Hội đồng Giám mục để Văn phòng này có thể thực hiện sứ vụ thúc đẩy tính hiệp đoàn của các giám mục một cách thích đáng, cùng với Đức giáo

hoàng và dưới quyền Đức giáo hoàng, trong việc cai quản trị Giáo hội hoàn vũ. Điều này dẫn đến việc không chỉ thay đổi tiến trình Thượng hội đồng cả về cơ cấu lẫn phương pháp, nhưng còn thay đổi việc thích nghi Văn phòng tổng Thư ký về mặt chức năng, tất nhiên gồm cả việc sắp xếp lại các chỗ ngồi”.

Liên quan đến tính chất ngoại thường của Đại hội này: “Đây là hình thức Thượng Hội đồng đáp ứng nhu cầu phải đổi phó với một vấn đề đòi hỏi phải có quyết định nhanh chóng, trong khi vẫn xét đến lợi ích của Giáo hội hoàn vũ. Rõ ràng là cuộc khủng hoảng của thế giới ngày nay về phương diện xã hội và tinh thần đã ảnh hưởng đến đời sống gia đình và đưa đến một tình trạng cấp bách về mục vụ thực sự, cần phải triệu tập một Đại hội ngoại thường”.

Đức hồng y Erdo lưu ý rằng, trong tài liệu chuẩn bị, “gia đình như là

(xem tiếp trang 3)

Giới thiệu Tài liệu chuẩn bị Đại hội chung...

một thực tại phát sinh do ý muốn của Đáng Tạo Hóa và cấu thành một thực tại của xã hội. Vì thế, gia đình không phải là một phát minh đơn thuần của xã hội loài người, càng không phải là của quyền lực của con người, nhưng là một thực tại tự nhiên được Chúa Kitô nâng lên trong ân sủng Thiên Chúa... Tài liệu chuẩn bị, cũng như chính Giáo hội, liên kết chặt chẽ gia đình với hôn nhân".

Đức hồng y Erdo tóm tắt tất cả các câu hỏi, từ việc chuẩn bị hôn nhân và việc Phúc-âm-hoa các cặp vợ chồng và gia đình họ, đến các đôi kết hợp với nhau trong thực tế mà không được công nhận về mặt tôn giáo hay dân sự, đến hoàn cảnh của những người Công giáo ly dị và tái hôn và các cặp đôi đồng tính, cũng như các thủ tục tiêu hôn. Tuy nhiên, ngài khẳng định: toàn bộ bản câu hỏi "ở trên một bình diện cao hơn:

đó vượt lên những vấn đề đang tồn tại, nó mở ra viễn cảnh nhìn nhận thực tế rằng gia đình là một món quà thực sự mà Đáng Tạo Hóa ban tặng cho nhân loại".

Cuối cùng, Đức Tổng giám mục Bruno Forte nhắc lại rằng cách đề cập đến những thách đố đối với cuộc sống gia đình hiện nay phải là cách mà Chân phước Gioan XXIII nói đến trong nhật ký của ngài ngay trước khi khai mạc Công đồng Vatican II: "Tất cả phải được xem xét trong ánh sáng của mục vụ: nghĩa là, để cứu rỗi và hướng dẫn các linh hồn". Ngài nói thêm, "Vì thế, đây không phải là việc tranh luận về các vấn đề giáo lý, vốn đã được Huấn quyền làm sáng tỏ mới đây... Lời mời gọi của Thượng Hội đồng đối với toàn Giáo hội là hãy lắng nghe các vấn đề và mong đợi của các gia đình ngày nay, bày tỏ sự gần gũi của mình và lòng thương xót của Thiên Chúa một cách khả tín cũng như nét đẹp của việc đáp lại lời Chúa mời gọi chúng ta". ■

Vài nét về Giáo hội tại Brunei

phần trăm là tín đồ Phật giáo, và một số ít theo tín ngưỡng bản địa. Kitô hữu chiếm 10 phần trăm dân số, trong đó một nửa là người Công giáo.

Cha Arin Sugit, phụ tá của Đức giám mục tại Nhà thờ chính tòa Đức Mẹ Mông Triệu ở thủ đô Bandar Seri Begawan cho biết: 70 phần trăm người Công giáo Brunei là người lao động nhập cư từ Philippines, 20 phần trăm là người nhập cư từ các nước khác như Indonesia, Ấn Độ và Malaysia, và 10 phần trăm còn lại là người Brunei bản địa.

Đức giám mục Sim nói, thật may mắn khi có một cộng đoàn Philippines đáng kể giúp cho Giáo hội của chúng tôi trở nên sinh động. Đức tin cùng với những việc đạo đức bình dân của họ khiến cho Giáo hội và đức tin của chúng tôi thêm phần phong phú.

Cha Sugit nói thêm, "chúng tôi có rất nhiều hoạt động đức tin sôi nổi ở các giáo xứ, và đức tin đang tăng trưởng đều đặn, nhưng tất nhiên một cách chậm chạp".

Cha Sugit thụ phong linh mục năm 2008. Hai linh mục khác của hạt Đại diện tổng tòa là cha Paul Shie, chính xứ giáo xứ Thánh Gioan ở Kuala Belait, thụ phong linh mục năm 1999, và cha Robert Leong, chính xứ giáo xứ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Seria, thụ phong linh mục năm 2003.

Đức cha Sim và ba linh mục của ngài phục vụ khoảng 20.000 người Công giáo sống tại Brunei. Người Công giáo được tự do thể hiện đức tin ở nhà thờ và nhà riêng, nhưng ở những nơi công cộng thì bị hạn chế.

Cha Sugit cho biết tại nhà thờ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, mỗi Chúa Nhật có từ 5.000 đến 6.000 người tham dự Thánh lễ.

Từ năm 1587 đã có các nhà thừa sai Phanxicô đến Brunei rao giảng đức tin lần đầu tiên, nhưng mãi đến năm 1997 Brunei mới có Giáo hội địa phương. Trước đó, người Công giáo Brunei thuộc giáo phận Miri của Malaysia. Và Đức cha Sim đã được thụ phong linh mục trong giáo phận này vào năm 1989.

Khi Đức Gioan Phaolô II thiết lập Hạt Thủ đoan Tông tòa Brunei vào năm 1997, cha Sim được bổ nhiệm làm Giám quản. Tại các xứ truyền giáo, Hạt Thủ đoan Tông tòa và Hạt Đại diện Tông tòa sau này sẽ trở thành giáo phận.

Năm 2004, Đức Gioan Phaolô II đã quyết định nâng Hạt Thủ đoan Tông tòa Brunei lên Hạt Đại diện Tông tòa, và cha Sim trở thành giám mục. Ngày 21-01-2005 cha Sim được tấn phong giám mục do Đức Tổng giám mục Salvatore Pennacchio, lúc đó là Khâm sứ Toà Thánh tại Brunei và một số quốc gia Đông Nam Á khác.

Là giám mục đại diện tổng tòa, Đức cha Sim thay quyền Đức Thánh Cha

SUY NIÊM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

tôi đã tin yêu suốt đời. Tất cả cuộc hành trình đều phải hướng về nguồn cội. Chúng ta đã được dựng nên cho Thiên Chúa, và chúng ta còn khắc khoải mãi cho đến khi gặp được Ngài.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu,
khi ra thăm nghĩa địa,
khi vào viếng phòng hài cốt,
con hiểu rằng mình phải có lòng
tin lớn lao
mới dám nghĩ một ngày nào đó
những thân xác hư hoại này sẽ
sống lại.

Con người trở về bụi tro,
nhưng bụi tro sẽ trở lại làm người,
vì con người sinh ra là để bất tử
như Thiên Chúa.

Lạy Chúa Giêsu,
trần gian này quá đẹp
khiến con mải mê, quên mình là
lữ khách;
thiên đường lại xa xôi, chẳng có
chỗ trong con.

Con loay hoay vun quén cho đời
sống cá nhân,
như thể con sẽ sống mãi trên mặt
đất.

Xin khơi dậy nơi con
niềm khát khao những điều cao cả.
Xin dừng để con
mẫn nguyện với những cái tầm
thường.

Ước gì Chúa cho con nếm chút vị
ngọt của trời cao,
khi con quên mình
để sống cho anh em trên mặt đất.

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

coi sóc Giáo hội tại Brunei. Một khi Giáo hội này phát triển, nó sẽ được nâng lên hàng giáo phận.

Đức giám mục Sim lạc quan nhận xét, "đây là một khởi đầu khiêm tốn, và chúng tôi cần tiếp tục phong phú hóa các cộng đoàn đức tin của chúng tôi".

Trong dịp họp Đại hội toàn thể FABC lần thứ X tại Việt Nam vào tháng 12/2012, Đức cha Sim đã đến thăm giáo hạt Xóm Chiểu của Tổng giáo phận TP.HCM. Ngài phát biểu: "Sự tự tin, thiện hảo, niềm vui nơi đây đã cho tôi cảm nhận về sự hiện diện của Thiên Chúa, và tôi đã gặp được Đức Giêsu nơi đất nước Việt Nam trong lần tham dự hội nghị này". ■

**22-02-2014:
Đức Thánh Cha Phanxicô
tấn phong
các Tân hồng y**



WHĐ (01.11.2013) – Phòng Báo chí Toà Thánh đã xác nhận sẽ có một Công nghị tấn phong Hồng y vào tháng Hai 2014. Theo tuyên bố của cha Federico Lombardi, S.J., giám đốc Phòng Báo chí Toà Thánh, hồi đầu tháng Mười, Đức Thánh Cha Phanxicô đã thông báo cho cả Hội đồng Hồng y và Hội đồng của Thượng Hội đồng Giám mục về ý định trên đây của ngài.

Công nghị Hồng y sẽ diễn ra vào lê kính Toà Thánh Phêrô, 22-02-2014. Đức Thánh Cha Phanxicô đã quyết định thông báo ngày này để có thể sắp xếp các cuộc họp khác với các hồng y trên khắp thế giới.

Cha Lombardi nói rằng trước Công nghị Hồng y có thể sẽ có một cuộc họp của Hồng y đoàn, theo thông lệ của các vị tiên nhiệm. Trước cuộc họp này, sẽ là khoá họp thứ ba của Hội đồng Hồng y tư vấn gồm 8 thành viên, và hai ngày sau Công nghị Hồng y sẽ có cuộc họp của Hội đồng Thượng Hội đồng Giám mục.

Cha Lombardi cho biết Hội đồng Hồng y gồm 15 thành viên nghiên cứu các vấn đề tổ chức và kinh tế của Tòa Thánh cũng sẽ nhóm họp, như thường lệ, vào tháng Hai. Mặc dù thời điểm không được ấn định, có thể cuộc họp này sẽ diễn ra trước Công nghị tấn phong Hồng y.

Trong bản tuyên bố, cha Lombardi đã không cho biết các Hồng y mới sắp được tấn phong gồm những ai, mặc dù trong các Công nghị trước đây, danh tính của các vị Tân hồng y thường được công bố trong một vài tuần trước khi diễn ra Công nghị. ■

(Vatican Radio, 31-10-2013)

**Hai phụ nữ Israel và Palestin
được trao Giải “Núi Sion”**

WHĐ (01.11.2013) – Tại đan viện Biển Đức “Đức Mẹ An Nghi” trên Núi Sion ở Giêrusalem, hôm Chúa nhật 27-10-2013 vừa qua, đã diễn ra lễ trao Giải “Núi Sion” cho hai phụ nữ, Yisca Harani và Margaret Karram. Hai năm một lần, giải thưởng này được trao tặng các cá nhân có những hoạt động góp phần phát triển cuộc đối thoại liên tôn vì hòa bình, đặc biệt giữa người Do Thái, người Kitô hữu và người Hồi giáo.

Đông đảo khách mời đã tới tham dự lễ trao giải tổ chức tại đan viện Đức Mẹ An Nghi để chào mừng hai người đoạt giải “Núi Sion” lần này. Đức giám mục Shomali, giám mục phụ tá Toà thượng phụ Giêrusalem, cha Pierbattista Pizzaballa, Bề trên tỉnh dòng Phanxicô quản thủ Thánh Địa, và nhiều đại diện của các Giáo hội Chính Thống đã có mặt cùng với một cộng đồng người Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo. Bà Verena Lenzen, giám đốc Viện Nghiên cứu Do Thái-Kitô giáo và cha Gregory Collins, Bề trên Tu viện Đức Mẹ An Nghi đã thay mặt ban tổ chức trao giải.

Từ khi được thiết lập vào năm 1986 – do một linh mục người Đức –, giải “Núi Sion” đã được trao cho khoảng ba mươi nhà hoạt động vì hòa bình qua việc xây dựng các cuộc đối thoại liên tôn và gặp gỡ giữa các nền văn hoá.

Theo truyền thống, giải thưởng được trao vào dịp 28 tháng Mười để ghi nhớ Tuyên ngôn *Nostra Aetate* của Đức giáo hoàng Phaolô VI, công bố ngày 28-10-1965; tuyên ngôn mở ra một quan hệ mới giữa Giáo hội Công giáo và các tôn giáo ngoài Kitô giáo, chẳng hạn Do Thái giáo.

Hai phụ nữ được trao giải

Việc hai phụ nữ, một là người Israel, một là người Palestin, được trao giải năm nay có thể được xem như là một biểu tượng.

Yisca Harani sinh tại Giêrusalem trong một gia đình Do Thái truyền thống. Bà là cố vấn về Kitô giáo cho các bộ An ninh Quốc gia, Tôn giáo và Du lịch của Israel. Từ năm 1989, bà đã dành thời giờ để giúp rất nhiều



người Do Thái tìm hiểu Kitô giáo. Năm 1999, bà đã phát triển một sáng kiến độc đáo nhằm tạo thuận lợi cho các cuộc trao đổi và gặp gỡ giữa các thiếu niên người Ả Rập tại Thành phố Cổ và các thiếu niên người Do Thái tại Tel Aviv. Hiện nay bà hoạt động nhiều để người Do Thái và Kitô hữu khám phá và chấp nhận những gì họ có chung với nhau để hiểu rõ hơn các sự khác biệt và gặp gỡ nhau.

Margaret Karram xuất thân từ một gia đình Công giáo ở Haifa. Bà tốt nghiệp Đại học về Do Thái giáo ở Los Angeles. Từ khi còn rất trẻ, bà đã sống trong môi trường Do Thái nhờ số đông bạn bè thuộc các gia đình Do Thái. Sống giữa những người bạn này, bà làm tất cả những gì có thể liên kết người Kitô hữu và người Do Thái mặc dù có những khác biệt về tôn giáo. Gắn với phong trào Focolari, Margaret Karam là thành viên của Ủy ban Giám mục phụ trách đối thoại liên tôn bên cạnh Hội đồng các Đấng bản quyền Công giáo tại Thánh Địa. Bà cũng đã giúp rất nhiều trong việc tổ chức các cuộc gặp gỡ giữa người Do Thái và người Kitô hữu tại Giêrusalem và các nơi khác.

Giải thưởng dành cho hai phụ nữ đang hoạt động vì hòa bình cùng với các người khác đã nhắc nhở mọi người về tầm quan trọng của đối thoại liên tôn để tạo nên sự thông hiểu giữa con người với nhau. Không có sự thông hiểu này, hòa bình không thể có được. Giải “Núi Sion” được thiết lập là để nói lên điều này, và để nhắc nhở rằng mọi người, nam cũng như nữ, đều có thể dấn thân vào công việc này. ■

(Theo LPJ)

**Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam tuyển chọn bài viết,
tin tức từ hdgmvietnam.org,
phát hành thứ Năm hàng tuần trên trang hdgmvietnam.org
theo dạng pdf**